



chùn uò

搐搦

noun · convulsion, cramp

Example Sentence

Tā tú rán quán shēn chùn uò dǎo zài dì shàng
他突然全身搐搦，倒在地上。

He suddenly had convulsions all over his body
and fell to the ground.

Trace each character, then write the word on your own.

搐	搐	搐	搐	搐	搐	搐	搐	搐	搐	搐
搐	搐	搐	搐	搐						

搦	搦	搦	搦	搦	搦	搦	搦	搦	搦	搦
搦	搦	搦	搦	搦						
